

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TUẦN 08/10 – 12/10/2018

Diễn biến thị trường quốc tế:

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm 1 tuần (%)	P/E	YTD
VN-Index	1,008.39	-0.86	18.17	2.45
VN30	980.75	-1.41	15.75	0.54
Dow Jones	26,447.05	-0.04	18.77	6.99
S&P 500	2,885.57	-0.97	20.87	7.93
DAX	12,111.90	-2.60	14.25	-6.24
CAC	5,359.36	-2.44	17.11	0.88
Nikkei 225	23,783.72	-1.39	17.19	4.48
Shanghai	2,821.35	3.37	13.26	-14.69
Vàng	1,203.63	1.07		-7.61
Dầu WTI	74.34	1.49		23.04

TTCK Chứng khoán Mỹ giảm điểm mạnh trong tuần qua sau khi chịu sức ép bởi đà leo dốc của lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ sau báo cáo việc làm tích cực.

- Theo báo cáo của Bộ Lao động Mỹ, tỷ lệ thất nghiệp Mỹ giảm xuống 3.7% trong tháng 9/2018, thấp nhất kể từ tháng 12/1969.
- Báo cáo việc làm đã lợi suất trái phiếu dài hạn nhảy vọt, theo đó, lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm chạm mức 3,248%. Điều này đã gây sức ép lên chứng khoán Mỹ, vốn đang dao động gần mức cao kỷ lục, đồng thời làm dấy lên lo ngại về sự định giá khi mùa báo cáo lợi nhuận hàng quý sắp bắt đầu.
- Chỉ số S&P 500 đóng cửa ở 2.885 điểm (giảm 0,97%), chỉ số Dow Jones Industrial Average đóng cửa ở 26.447 điểm (giảm 0,04%), và chỉ số Nasdaq Composite đóng cửa ở 7.788 điểm (giảm 3,2%). Đây là tuần sụt giảm mạnh nhất của Nasdaq Composite kể từ tháng 3/2018. Khối lượng giao dịch được nâng lên, đặc biệt là vào các phiên cuối tuần, và chỉ số biến động của CBOE (VIX) tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 4.

TTCK Châu Âu tiếp tục có thêm một tuần suy giảm...

- Đối với thị trường chứng khoán châu Âu, ghi nhận tuần giảm điểm cùng với chứng khoán Mỹ trong bối cảnh lãi suất trái phiếu toàn cầu tăng lên và lo ngại về kế hoạch chi tiêu của chính phủ Ý.
- Kết thúc tuần, chỉ số FTSE 100 của Anh đóng cửa ở 7.318 điểm (giảm 2,5%), chỉ số DAX 30 của Đức đóng cửa ở 12.111 điểm (giảm 2,2%), và chỉ số CAC 40 của Pháp đóng cửa ở 5.359 điểm (giảm 2,5%). Cổ phiếu của các ngân hàng Ý giảm xuống gần mức thấp nhất trong năm do giới đầu tư lo ngại Ý sẽ bị hạ cấp tín nhiệm. Những lo ngại mới về các ngân hàng Hy Lạp cũng gây áp lực cho các cổ phiếu ngân hàng châu Âu.

Chứng khoán Châu Á cũng đồng loạt giảm điểm ở các chỉ số chính tại Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan

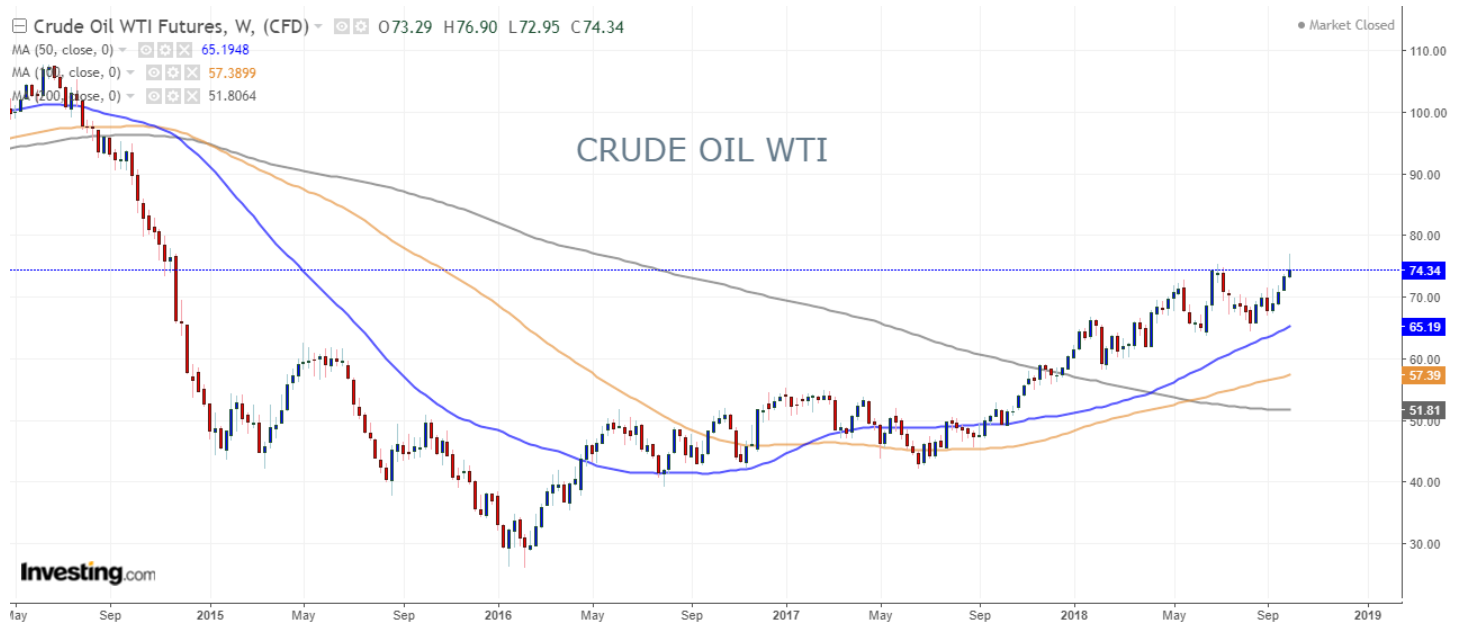
- Thị trường chứng khoán Nhật Bản cũng giảm điểm trong tuần. Chỉ số Nikkei 225 đóng cửa ở 23.783 điểm (giảm 1,33%). Đồng yên đóng cửa ở mức 113,89 yên /đô la Mỹ, yếu hơn so với tuần trước. TTCK Hàn Quốc (Kospi) và Đài Loan giảm mạnh trong tuần qua với mức giảm lần lượt 3,22% và 4,44%.

- Thị trường chứng khoán Trung Quốc đã đóng cửa trong kỳ nghỉ lễ Quốc khánh kéo dài một tuần, nhưng căng thẳng thương mại vẫn rình rập trong bối cảnh Bắc Kinh cho biết sẽ giảm thuế đối với một loạt các sản phẩm để làm dịu tác động của thuế quan của Mỹ. Bắt đầu từ ngày 1 tháng 11, chính phủ Trung Quốc cho biết sẽ giảm thuế nhập khẩu đối với hàng trăm sản phẩm bao gồm dệt may, kim loại, thép, các sản phẩm gỗ và giấy. Đây được xem là nỗ lực để ngăn chặn các ảnh hưởng xấu tới nền kinh tế của Trung Quốc trong khi cuộc chiến thương mại với Mỹ đang kéo dài.
- Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC) quyết định hạ tỷ lệ dự trữ bắt buộc lần thứ tư trong năm 2018, khi các nhà hoạch định chính sách tìm cách ổn định tăng trưởng kinh tế. Tỷ lệ dự trữ bắt buộc (RRR) đối với một số tổ chức cho vay sẽ được giảm 1% và có hiệu lực kể từ ngày 15/10/2018. Lượng vốn được giải phóng từ quyết định giảm bớt tỷ lệ RRR là 1.2 nghìn tỷ Nhân dân tệ (175 tỷ USD) trong đó 450 tỷ Nhân dân tệ sẽ được dùng để trả nợ vốn trung hạn.
- Chỉ số đồng USD (ICE U.S. Dollar Index) – thước đo diễn biến của đồng USD so với 6 đồng tiền chủ chốt khác giảm gần 0,1% xuống 95,69 sau khi chạm đáy trong phiên ngày thứ Sáu là 95,516. Tuần qua, chỉ số này đã tăng 0,6%.



Thị trường dầu 1 tuần đầy khởi sắc: Dầu WTI tăng 1,5%, còn dầu Brent tăng 1,7%

- Tuần qua, giá dầu thế giới chứng kiến một tuần khởi sắc, với việc xác lập mức cao nhất trong bốn năm, trước mối lo về các lệnh trừng phạt của Mỹ nhằm vào ngành dầu mỏ Iran.
- Giá dầu lên mức cao nhất kể từ tháng 11/2014, giữa bối cảnh các lệnh trừng phạt của Mỹ đối với lĩnh vực dầu mỏ của Iran tiến gần tới thời điểm thực thi và đàm phán sửa đổi Hiệp định Thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA) tiến triển tích cực.
- Ngoài ra, dữ liệu từ Baker Hughes vào ngày thứ Sáu cho biết số giàn khoan đang hoạt động tại Mỹ giảm 2 giàn xuống 861 giàn trong tuần này, đánh dấu 3 tuần giảm liên tiếp.
- Chốt phiên cuối tuần, giá dầu Brent giao tháng 12/2018 giữ ở mức 84,16 USD/thùng, còn dầu WTI giao dịch ở mức 74,34 USD/thùng. Tuần qua, dầu WTI tăng 1,5%, còn dầu Brent vọt 1,7%.



Thị trường vàng: Vàng thế giới ghi nhận 8 tuần sụt giảm trong 9 tuần

- Tuần qua, thị trường vàng thế giới trải qua các phiên tăng giảm đan xen trước diễn biến mới trong đàm phán Hiệp định Thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA), tình hình Italy và kinh tế Mỹ. Tuy nhiên, tính chung cả tuần, giá vàng giao ngay tăng 0,8%, mức tăng theo tuần mạnh nhất trong sáu tuần qua. Ngắn hạn giá vàng đang bị ảnh hưởng bởi:
- Nhà đầu tư hiện có xu hướng mua đồng USD và trái phiếu chính phủ của Mỹ thay vì vàng như là một trong các tài sản an toàn, nhất là sau khi Chủ tịch Fed Jerome Powell tuần trước đã đề cập tới việc tiếp tục theo đuổi chính sách nâng lãi suất từ từ, điều báo hiệu khả năng đồng USD sẽ mạnh lên trong tương lai.
- Đồng USD mạnh lên sẽ gây bất lợi cho các tài sản được định giá bằng đồng Đô la như vàng.



Thị trường cơ sở tuần 8 - 12/10: Cơ hội tích lũy cổ phiếu tốt

- TTCKVN có tuần giảm gần 1% sau 3 tuần tăng liên tiếp
- Thị trường giao dịch sôi động với giá trị khớp lệnh bình quân đạt 4.000 tỷ đồng/phiên
- NĐTNN mua ròng kỷ lục gần nửa tỷ USD, tập trung ở MSN
- Thị trường phái sinh tiếp tục sụt giảm 18% về thanh khoản, tuy nhiên OI lại tăng 16% (~17k HĐ)
- Thị trường vẫn trong xu hướng tăng, tuy nhiên sẽ có cơ hội kiểm tra lại vùng hỗ trợ ở 995 – 1.000 điểm trong kịch bản lạc quan và có thể thoái lui về vùng 980 điểm trong kịch bản thận trọng.
- Cơ hội đầu tư: ưu tiên nhóm có kết quả kinh doanh tốt trong quý 3: Ngân hàng, Chứng khoán, dệt may, thủy sản, bất động sản khu công nghiệp, bán lẻ, sản xuất và kinh doanh điện....

Phiên giao dịch cuối tuần qua đã xóa sạch thành quả sau 3 phiên tăng liên tiếp đồng thời cũng đánh dấu tuần mất điểm đầu tiên của chỉ số VN-Index sau 3 tuần tăng liên tiếp trước đó. Tuy để mất 0,9% trong tuần qua nhưng VN-Index đã thiết lập mức cao nhất trong vòng gần 4 tháng (ở mốc 1.024,68 điểm) đồng thời dòng tiền lớn đã trở lại thị trường, bình quân đạt 4.000 tỷ đồng khớp lệnh/phiên.

Bên cạnh đó khối ngoại cũng có tuần mua ròng kỷ lục gần nửa tỷ USD, trong đó MSN là nhân tố chính và giao dịch thông qua thỏa thuận. Ở thời điểm hiện tại, thị trường đang được ủng hộ bởi các yếu tố lạc quan ở nội tại nhưng lại e ngại đối với các yếu tố bên ngoài. Kể từ tháng 7 đến nay, chỉ số VN-Index và Dow Jones của thị trường Mỹ có sự tương đồng và tách Top so với chỉ số của các thị trường mới nổi và thị trường cận biên.

Chỉ số VN-Index giảm 15 điểm ở phiên cuối tuần có sự tác động từ sự giảm điểm từ các chỉ số chính của thị trường chứng khoán thế giới, trong đó có thị trường Mỹ dưới sức ép của lợi suất trái phiếu kho bạc tăng cao, tuy nhiên các chỉ số chính của thị trường này cũng bật trở lại từ mức đáy trong phiên trước khi đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, đó có thể là tín hiệu tích cực.

Xét về bối cảnh thị trường tài chính toàn cầu đang ngấm dần ảnh hưởng tăng lãi suất của Fed vào cuối tháng 9 và tác động lan rộng của chiến tranh thương mại. Sau quyết định tăng lãi suất của Fed vào cuối tháng 9 cùng với luận điệu khá “diều hâu” về một lần nữa vào tháng 12 tới, tức nâng khung lãi suất lên khoảng 2,25% - 2,5%. Sau quyết định của Fed, theo lịch trình đã được lên trước đó, 20 NHTW các quốc gia/vùng lãnh thổ cũng đã tổ chức cuộc họp về chính sách tiền tệ trong đó gần một nửa đã quyết định nâng lãi suất bao gồm các nước như: Na Uy, Nga, Cộng Hòa Séc, Ả Rập Xê út, UAE, Hồng Kong, Indonesia, Philippines... Mặt bằng lãi suất toàn cầu tăng lên trước áp lực từ Fed khi tốc độ tăng lãi suất ảnh hưởng mạnh đến sự dịch chuyển dòng vốn và đứng trước sức ép tăng giá của đồng Đô la so với rổ tiền tệ toàn cầu. Bên cạnh đó, áp lực tăng lãi suất trên toàn cầu cũng xuất phát sau sự gia tăng liên tục lạm phát trong bối cảnh giá dầu tăng trở lại mức trên 70\$/thùng.

Tác động mạnh mẽ nhất đến diễn biến thị trường chứng khoán toàn cầu đến từ lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm chạm mức cao kỷ lục 3,248%. Điều này đã gây sức ép lên chứng khoán Mỹ vốn đang dao động gần mức đỉnh và hàng loạt các thị trường từ Châu Âu tới Châu Á. Đồng thời lo ngại về sự định giá lại trước bối cảnh mặt bằng lãi suất đã tăng cao khi mùa báo cáo lợi nhuận hàng quý sắp bắt đầu. **Khối ngoại tiếp tục bán ròng ở hầu khắp các thị trường trừ Nhật Bản, Malaysia và Việt Nam.**

World		Foreign Portfolio Investment							
Equity		Bond	Portfolio						
Currency		USD	Group By Region						
Country	Date	Daily Mln	WTD Mln	MTD Mln	QTD Mln	YTD Mln	12M Mln	YoY Lvl Mln	
Asia									
2) China	06/30			-10,436.2	7,112.8	18,775.1	69,506.1		
3) India	10/04	-306.6	-736.5	-736.5	-736.5	-2,742.1	15.3	-390.1	
4) Indonesia	10/05	-82.8	-156.6	-156.6	-156.6	-3,843.7	-5,719.0	-3,310.5	
5) Japan	09/28		7,349.2	-10,490.0	-14,142.1	-51,887.0	-31,116.5	-37,672.2	
6) Malaysia	10/04	17.6	33.9	33.9	33.9	-2,095.4	-1,909.3	-2,900.6	
7) Philippines	10/05	-16.3	-49.2	-49.2	-49.2	-1,619.1	-1,562.2	-1,945.6	
8) S. Korea	10/05	-379.7	-1,211.9	-1,211.9	-1,211.9	-3,300.1	-1,398.5	-8,242.9	
9) Sri Lanka	10/05	-0.2	-1.8	-1.8	-1.8	46.1	34.6	-128.8	
10) Taiwan	10/05	-257.3	-1,145.1	-1,145.1	-1,145.1	-6,815.5	-7,659.6	-10,710.4	
11) Thailand	10/05	-69.4	-338.8	-338.8	-338.8	-6,856.4	-7,990.4	-6,747.4	
12) Vietnam	10/05	-0.2	460.2	460.2	460.2	1,842.2	2,388.9	1,874.7	
Americas									
14) Brazil	10/03	156.6	197.9	197.9	197.9	266.1	-213.8	-5,014.0	
15) Canada	07/31			1,498.9	1,498.9	6,686.0	13,237.6	-42,488.7	
16) Chile	06/30				-1,380.8	-2,666.9	-2,127.4	-2,798.0	
17) Colombia	06/30				-527.6	-459.7	-402.5	-488.3	
18) El Salvador	12/31				0.0	0.0	0.0	0.0	
19) Mexico	12/31				2,221.9	9,517.8	9,517.8	5,916.7	

Bên cạnh đó, giữa cuộc chiến thương mại đang ngày càng gay gắt giữa Mỹ và TQ, dự luật quốc phòng mới của Mỹ trị NDAA giá 716 tỷ đô la lại như “đổ thêm dầu vào lửa” quan hệ hai cường quốc. Căng thẳng lại được đẩy lên sau khi Tàu khu trục Trung Quốc áp sát ngay trước mũi tàu USS Decatur, buộc tàu chiến Mỹ phải đổi hướng để tránh va chạm vào ngày 30/9 vừa qua. Đồng thời với đó là việc phát hiện Chip gián điệp từ Trung Quốc được cung cấp cho các hãng công nghệ lớn và cơ quan đầu não Mỹ. Ngoài ra có một số thông tin cho rằng Chính phủ của Trump sẽ đẩy mạnh truy cứu sinh viên gián điệp tại Mỹ; (2) Đòn trừng phạt tài sản cá nhân quan chức cao cấp của ĐCSTQ (Đóng băng tài sản & trục xuất; hiện đã có hơn 7.000 quan chức tham nhũng Trung Quốc và khoảng 1,18 triệu người thân đang trốn ở Mỹ). Về cơ bản, giới chuyên gia cho rằng cuộc đối đầu thương mại có thể đan diễn tiến tới một cuộc Chiến tranh Lạnh mới có thể ảnh hưởng lớn đến môi trường kinh tế & chính trị thế giới.

Về kinh tế vĩ mô, nhìn chung Việt Nam vẫn đang là điểm sáng khi các chỉ tiêu lớn như tăng trưởng GDP, Xuất nhập khẩu, FDI, thặng dư thương mại vẫn ở mức cao trong nhiều năm trở lại đây. Tuy nhiên, có 3 yếu tố được NĐT quan tâm nhiều hơn cả đó là việc điều hành Tỷ giá, lãi suất và lạm phát trong nửa đầu năm 2019. Việc giá xăng tăng mạnh gần đây đang khiến lo ngại về lạm phát trở nên “nóng” hơn trước.

Tóm lại, thị trường chứng khoán Việt Nam đã có một tuần giao dịch sôi động với sự trở lại của dòng tiền lớn. Về yếu tố kỹ thuật, xu hướng tăng điểm vẫn là chủ đạo, kể từ tháng 7 tới nay, thị trường đã có 10 tuần tăng và chỉ có 2 tuần giảm điểm. **Tuy nhiên trong tuần tới, khả năng thị trường sẽ có cơ hội kiểm tra lại vùng hỗ trợ trước khi trở lại quỹ đạo tăng trước đó. Trong kịch bản tích cực với sự duy trì của dòng tiền lớn như hiện nay, nhịp điều chỉnh có thể sớm kết thúc ở mốc tâm lý 1.000 điểm.** Trong kịch bản kém tích cực hơn, thị trường có thể về lại vùng hỗ trợ 993 điểm.

Thị trường tăng điểm trong hơn 3 tháng qua cũng đặt ra mối lo ngại về mức định giá của những cổ phiếu có mức tăng giá mạnh trong bối cảnh mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 3 đang tới gần. Theo đó, sự phân hóa sẽ diễn ra mạnh mẽ trong từng nhóm cổ phiếu hoặc đối với các nhóm ngành. Các nhóm ngành được kỳ vọng

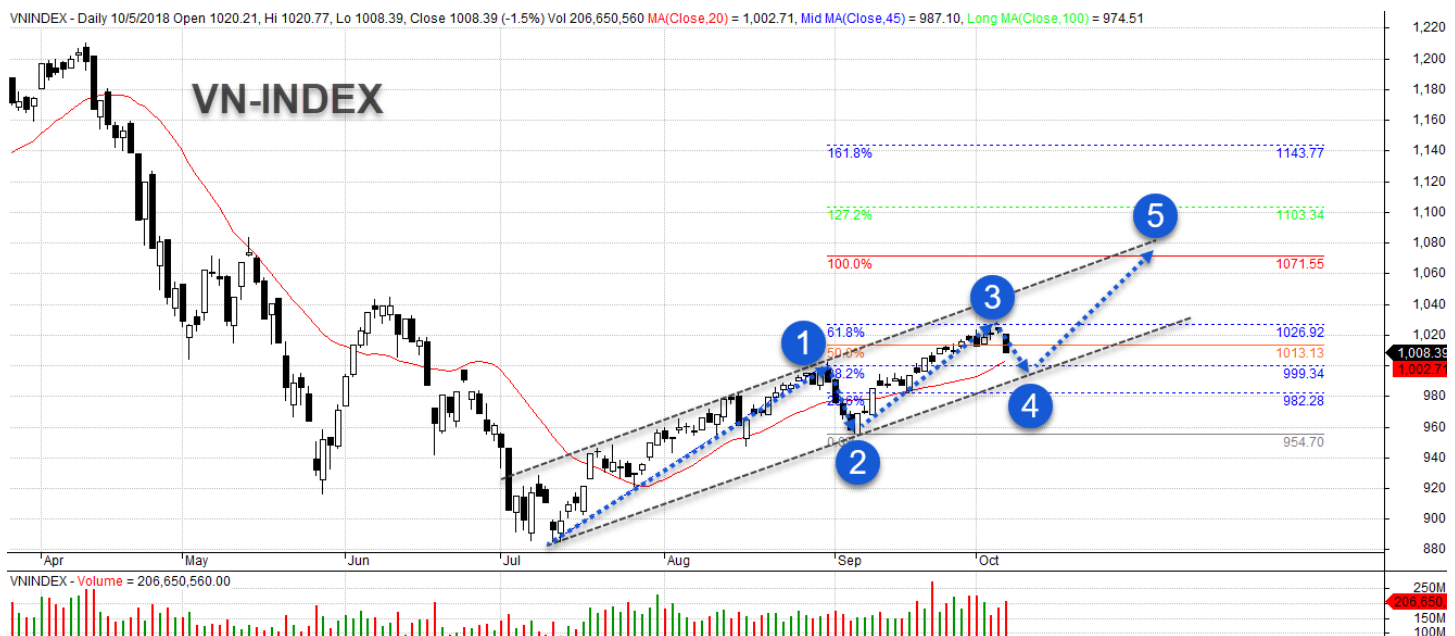
sẽ thu hút dòng tiền và có lợi nhuận cao trong quý 3 có thể kể đến: **Nhóm cổ phiếu Ngân hàng, chứng khoán, Bán lẻ, Dệt may, Thủy sản, BĐS khu công nghiệp, cảng biển, nhóm sản xuất và PP điện...**

Như đã phân tích trong báo cáo tuần trước, thị trường cần test lại mức kháng cự MA200 ngày và những phiên điều chỉnh có thể xảy ra để tạo đà bứt phá cho xu hướng tăng mới. Do vậy nhà đầu tư có thể chốt dần danh mục khi thị trường đi vào vùng kháng cự và mua lại trong những phiên điều chỉnh. Nhìn ngắn hơn trong những phiên tới, trong kịch bản kém lạc quan cũng chỉ là một nhịp vồng trong phiên để thị trường có thể retest cung cầu đối với mốc 1.000+/- 10 điểm lần nữa và đây là cơ hội cho dòng tiền đến muộn.

Việc thị trường vượt đỉnh sẽ lôi kéo dòng tiền mới vào thị trường nhất là những người thận trọng còn đứng ngoài hoặc vừa chốt lời trong thời gian qua. Với việc kết quả kinh doanh quý 3 của các doanh nghiệp dần dần lộ diện trong thời gian tới, dòng tiền sẽ có sự phân hóa ngay trong từng ngành. Do vậy phải có sự chọn lọc những cổ phiếu có triển vọng trong từng ngành. Trong kịch bản lạc quan với sự duy trì của dòng tiền lớn như ở thời điểm hiện tại thì nhịp điều chỉnh sẽ sớm kết thúc, theo đó nhóm cổ phiếu Bluechips đầu ngành hay nhóm ngân hàng sẽ là các nhóm dẫn dắt vì vậy cần ưu tiên tham gia. Tuy nhiên, nếu thị trường đi vào kịch bản kém lạc quan hơn thì nhà đầu tư nên ưu tiên vào nhóm có lợi nhuận cao trong quý 3 như đã nêu ở trên.

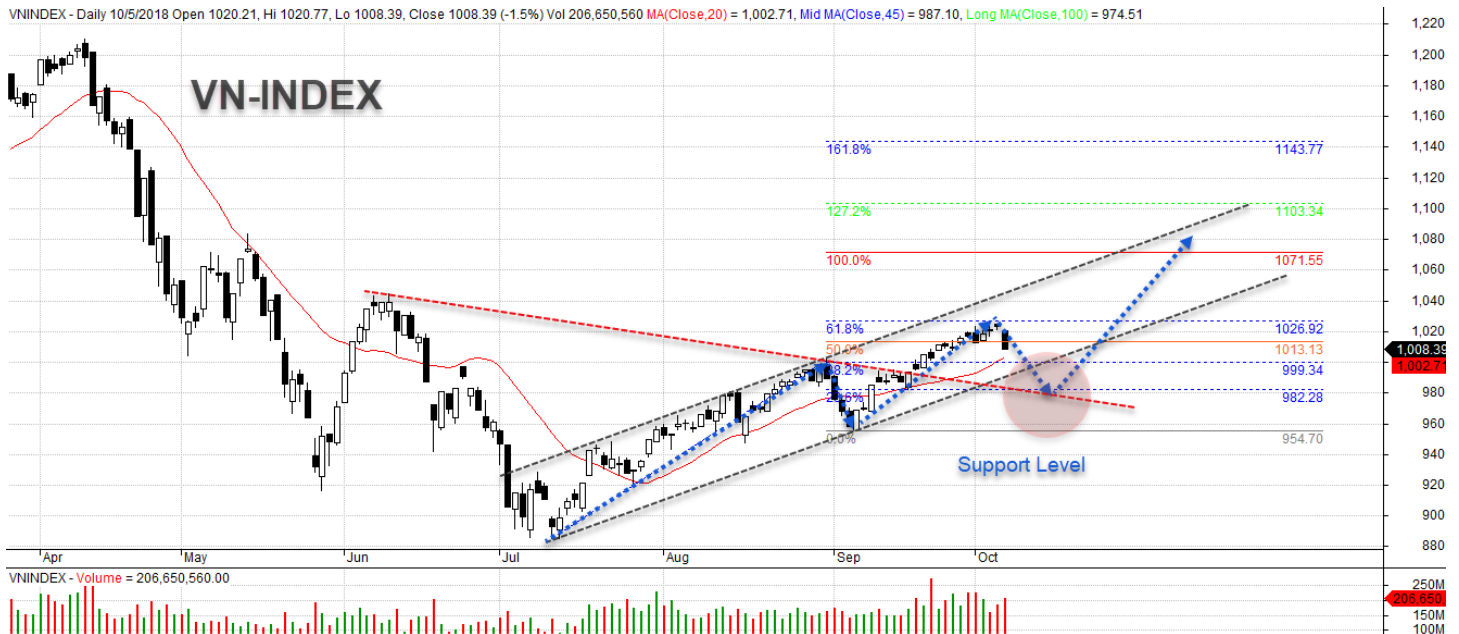
Kịch bản 1 (lạc quan 30%): VN-Index thoái lui về vùng hỗ trợ 995 – 1.000 điểm (Fibonacci 38,2%)

- VN-Index thoái lui về vùng hỗ trợ 995 – 1.000 điểm (Fibonacci 38,2%). Nếu coi VN-Index theo sóng Elliott thì thị trường đã kết thúc sóng tăng thứ 3 và đi vào sóng điều chỉnh thứ 4. Trong kịch bản tích cực này với sự duy trì của dòng tiền lớn như hiện nay và sự trở lại mua ròng của khối ngoại, nhịp điều chỉnh của thị trường sẽ sớm kết thúc và thị trường bước vào sóng tăng thứ 5 với sự nâng đỡ của mùa báo cáo kinh doanh quý 3 đang dần xuất hiện.
- Do đó, với kịch bản này NĐT nên chuẩn bị sẵn sàng phương án mua gom nhóm cổ phiếu tốt trong các nhịp điều chỉnh hoặc nhóm cổ phiếu bắt đầu xuất hiện đà phục hồi. Có thể xem xét giải ngân với tỷ trọng hợp lý tập trung vào danh mục Bluechips trong các nhịp điều chỉnh như: Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, hàng tiêu dùng & bán lẻ...



Kịch bản 2 (Thân trong 50%): VN-Index thoái lui về vùng hỗ trợ 980+/- điểm (Fibonacci 23,6%).

- Nếu coi VN-Index theo sóng Elliott thì thị trường đã kết thúc sóng tăng thứ 3 và đi vào sóng điều chỉnh thứ 4. Trong kịch bản kém tích cực này thị trường sẽ phá vỡ kênh tăng giá trung hạn đang hiện hữu xung quanh mốc tâm lý 1.000 điểm, nhịp điều chỉnh sẽ kết thúc ở vùng hỗ trợ xung quanh ngưỡng fibonacci 23,6% và thị trường bước vào sóng tăng thứ 5 với kênh tăng giá mới.
- Trong trường hợp này, chỉ số VN-Index có thể quay trở về mức hỗ trợ gần nhất nhưng không xuyên thủng ngưỡng 975 điểm. Đối với kịch bản này, nhóm cổ phiếu sản xuất và kinh doanh điện, nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, nhóm Smallcap sẽ là địa chỉ tìm kiếm lợi nhuận cho danh mục của nhà đầu tư.



Kịch bản 3- Chỉ số xuyên qua vùng hỗ trợ mạnh 930 điểm (Xấu 10%):

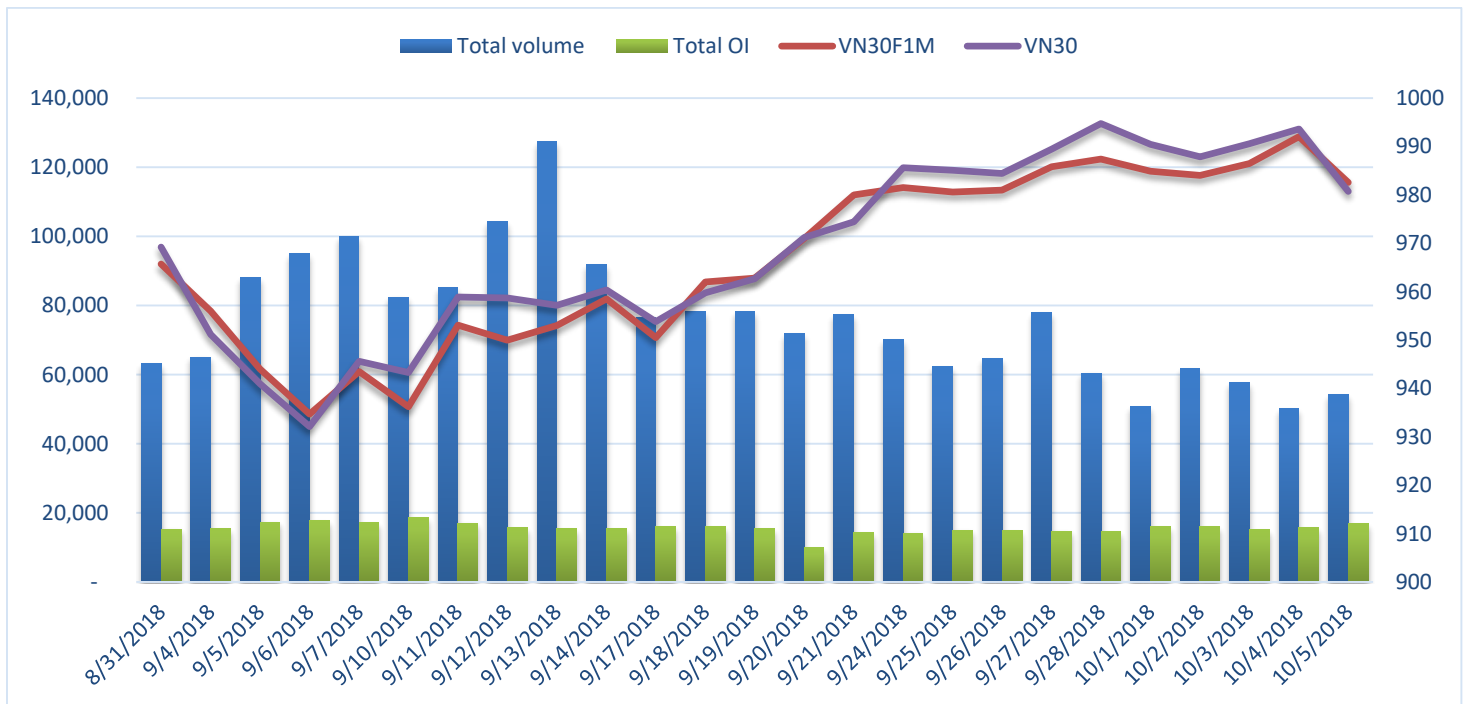


- Kịch bản xấu được kích hoạt trong trường hợp TTCK Thế giới và khu vực rơi vào giai đoạn giảm sâu và ảnh hưởng mạnh đến TTCK Việt Nam. Chỉ số Vn-INDEX có thể sẽ phá vỡ các mốc hỗ trợ mạnh như

912 điểm cho đến 900 điểm và về mức trung bình của năm 2017. Trong trường hợp này, ngưỡng Fibonacci Extension 100% và MA200 (tuần) tương ứng quanh mốc 800-850 điểm sẽ là vùng hỗ trợ mạnh tiếp theo của chỉ số.

- Với kịch bản này, dừng toàn bộ hoạt động mua vào khi VN-INDEX giảm xuyên qua vùng 850 điểm và chờ thời điểm giải ngân thích hợp ở các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn. Chỉ tham gia trở lại khi thị trường hội đủ các yếu tố: (1) Có tín hiệu tạo đáy ở vùng hỗ trợ; (2) NĐTNN mua ròng trở lại; (3) Thanh khoản và điểm số hồi phục tích cực.
- Phòng ngừa trường hợp kịch bản xấu hơn, có thể xem xét giải ngân theo giai đoạn và chia tỷ trọng dài ngắn từng phần theo danh mục hợp lý giữa tiền và CP.

Diễn biến Thị trường chứng khoán phái sinh:



- Khối lượng giao dịch trên thị trường phái sinh tiếp tục giảm hơn 18% so với tuần trước đạt tổng số 274.580 hợp đồng được khớp lệnh. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 27.095,89 tỷ đồng cũng giảm gần 18%. Trong tuần chỉ có duy nhất phiên ngày thứ Năm (04/10) đạt thanh khoản trên mức 60.000 hợp đồng tương ứng giá trị trên 6.000 tỷ đồng. Thành tích này xấp xỉ tuần giao dịch cuối tháng 8 vừa qua, là một bước lùi sau những dấu hiệu chuyển biến tích cực về thanh khoản thị trường trong cuối tháng 9.
- Về mặt giá trị chỉ số, tính đến cuối tuần qua, hợp đồng tháng 10 đã giảm 0,48% so với cuối tuần trước tương đương 4,8 điểm xuống mức 982,6 điểm, basis đạt 1,85 điểm. Hợp đồng VN30F1811 đạt 986,7 điểm tương ứng mức giảm 0,35%, hiện cao hơn cơ sở 1,95 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 0,39% và 0,53% đạt 982,6 và 983 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt 2,25 và 1,85 điểm.
- Rủi ro điều chỉnh đang gia tăng trên thị trường cơ sở và mang lại ưu thế cho các vị thế bán trong phiên cuối tuần. Tuy nhiên, chỉ số VN30-Index vẫn đang trong một trend tăng, phiên giảm mạnh vừa qua có thể có quán tính đưa chỉ số về retest ngưỡng hỗ trợ quanh 970- 975 điểm trong các phiên tới. Điểm tích cực cho tới thời điểm này là dòng tiền vào thị trường cơ sở rất tích cực, nếu được duy trì như trong tuần này thì khả năng điều chỉnh của thị trường sẽ qua nhanh. Cùng với việc basis các hợp đồng đã đảo chiều

dương trong cuối tuần, các vị thế mua nên được cân nhắc nhiều hơn nếu VN30-Index đủ sức giữ vùng 970-975 điểm.

- Về mặt kỹ thuật, áp lực chốt lời gia tăng khiến VN30-Index điều chỉnh mạnh trong phiên cuối tuần. Cây nến đỏ dài xuất hiện đi kèm với Stochastic RSI cắt xuống đường tín hiệu trong vùng overbought báo hiệu rủi ro tăng cao. Hỗ trợ ngắn hạn là vùng 970-975 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự trong phiên tới S1:983 điểm, S2:987 điểm và S3:990 điểm.
- Tính đến thời điểm cuối tuần này, tổng khối lượng mở (OI) trên thị trường đạt 16.974 hợp đồng, tăng 16,1% so với tổng khối lượng mở thời điểm cuối tuần trước, trong đó OI của hợp đồng VN30F1M cũng tăng 16,4% đạt 16.001 hợp đồng. Hợp đồng VN30F2M, VN30F1Q và VN30F2Q có OI lần lượt đạt 186, 581 và 206 hợp đồng.

CLTT xin gửi kèm bản nhận định này danh mục các cổ phiếu theo dõi trung dài hạn và danh mục trading ngắn hạn.

STT	Ngành	Mã cp	Khuyến nghị	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Room NN	EPS 4Q	Book Value	PE	Giá 10/05/2018	KLGD TB 1M
Ngân hàng										
1		VCB	Nắm giữ	223,421	20.8%	3,140	16,261	20	62,100	1,720,392
2		MBB	Mua	51,203	20.0%	2,113	13,767	11	23,700	6,409,889
3		ACB	Mua	41,905	#VALUE!	2,887	14,688	12	33,600	4,210,632
4		BID	Nắm giữ	121,364	2.5%	2,329	14,652	15	35,500	2,806,814
5		CTG	Nắm giữ	100,904	30.0%	2,085	18,191	13	27,100	5,774,653
6		VPB	Theo dõi	63,261	23.2%	2,663	11,573	10	25,750	4,437,895
7		HDB	Theo dõi	37,278	27.5%	1,966	14,348	19	38,000	1,618,395
8		VIB	Theo dõi	15,387	#VALUE!	2,002	15,647	14	29,000	207,547
9		LPB	Mua	7,800	4.9%	#N/A N/A	#N/A N/A	#N/A N/A	10,400	1,775,281
10		STB	Mua	24,890	12.0%	824	13,112	17	13,800	8,913,432
11		TPB	Theo dõi	17,977	21.8%	1,717	11,630	16	27,000	366,940
12		TCB	Nắm giữ	104,198	#DIV/0!	3,045	13,564	10	29,800	2,236,096
Chứng khoán										
13		SSI	Nắm giữ	16,273	56.6%	2,585	18,167	13	32,600	3,726,949
14		HCM	Nắm giữ	8,693	61.9%	6,129	22,651	11	67,100	272,323
15		VND	Theo dõi	4,871	45.1%	1,951	13,794	12	22,500	1,963,246
16		MBS	Mua	2,259	0.2%	1,122	11,538	16	18,500	372,409
Bảo Hiểm										
17		BVH	Nắm giữ	67,285	24.8%	1,831	21,713	52	96,000	88,425
18		PVI	Mua	7,627	#VALUE!	2,363	30,700	14	33,000	93,365
Bất động sản										
19		VIC	Nắm giữ	314,375	7.5%	1,292	14,070	76	98,500	802,571
20		DXG	Nắm giữ	10,040	46.5%	2,870	12,242	10	28,700	3,575,873
21		DIG	Theo dõi	4,494	38.1%	1,035	11,410	17	17,800	1,590,718
22		KDH	Nắm giữ	14,131	44.0%	1,477	15,677	23	34,700	260,091
23		NLG	Mua	6,728	49.0%	2,283	17,979	14	31,800	626,966
24		HDG	Nắm giữ	3,631	10.2%	2,403	13,533	16	38,250	223,376

25	LHG	Nắm giữ	1,125	17.4%	5,763	22,288	4	22,500	300,617
26	VHM	Nắm giữ	273,588	15.6%	2,349	34,521	43	102,100	1,102,570
27	KBC	Theo dõi	6,318	18.6%	937	18,217	14	13,450	2,449,407
28	PDR	Mua	7,059	6.3%	1,974	11,430	13	26,500	1,252,346
Dầu khí									
29	GAS	Nắm giữ	229,674	3.6%	5,796	22,568	21	120,000	449,211
30	BSR	Theo dõi	60,770	2.9%	#N/A N/A	#N/A N/A	#N/A N/A	19,600	3,478,740
31	PLX	Nắm giữ	79,958	12.3%	3,254	16,279	21	69,000	984,328
32	PVD	Nắm giữ	7,810	18.9%	0	1	#N/A N/A	20,400	4,166,565
Xây dựng & VLXD									
33	CTD	Nắm giữ	12,996	44.0%	20,360	97,180	8	166,000	183,171
34	VCS	Mua	13,760	2.5%	5,657	16,923	15	86,000	299,032
35	VGC	Theo dõi	8,250	24.8%	1,309	14,553	14	18,400	2,194,812
36	CVT	Nắm giữ	987	14.4%	4,661	14,853	6	26,900	482,994
37	PTB	Nắm giữ	3,300	13.5%	8,261	28,569	8	67,900	136,310
38	BMP	Nắm giữ	5,534	76.9%	5,642	29,000	12	67,600	267,519
39	NTP	Theo dõi	4,248	23.1%	4,932	23,216	10	47,600	6,949
40	AAA	Theo dõi	2,910	18.2%	2,151	14,714	8	17,000	1,720,266
41	HT1	Nắm giữ	5,971	4.9%	1,537	14,215	10	15,650	512,031
Thép									
42	HPG	Nắm giữ	88,036	39.8%	4,210	17,186	10	41,450	6,433,818
43	HSG	Theo dõi	4,888	19.5%	1,861	13,564	7	12,700	5,043,255
Điện									
44	REE	Nắm giữ	11,487	49.0%	5,319	27,335	7	37,050	666,476
45	NT2	Mua	7,470	21.4%	2,912	12,728	9	25,950	234,931
46	PC1	Theo dõi	3,598	37.1%	3,069	22,132	9	27,100	200,343
47	TV2	Nắm giữ	1,790	14.3%	25,132	48,405	6	145,400	50,787
48	POW	Nắm giữ	37,236	14.3%	1,026	11,437	16	15,900	2,722,673
Logistic									
49	VSC	Theo dõi	2,255	36.9%	5,570	30,818	8	45,000	196,091
50	GMD	Theo dõi	8,418	20.4%	6,218	20,570	5	28,350	1,104,618
Hàng tiêu dùng & Bán lẻ									
51	VNM	Nắm giữ	235,441	59.1%	5,065	14,956	27	135,200	914,740
52	QNS	Nắm giữ	11,879	11.2%	4,154	18,197	10	40,600	200,599
53	VHC	Theo dõi	8,501	39.1%	8,607	34,390	11	92,100	154,282
54	MWG	Nắm giữ	40,842	49.0%	8,472	23,260	15	126,500	554,049
55	FPT	Nắm giữ	27,978	49.0%	5,094	19,170	9	45,600	825,855
56	DGW	Nắm giữ	1,094	12.4%	2,303	17,160	12	26,950	830,106
57	DHG	Theo dõi	12,290	49.5%	4,035	22,362	23	94,000	258,782
58	PNJ	Nắm giữ	17,300	49.0%	5,110	20,764	21	106,700	540,970
59	VRE	Theo dõi	77,944	31.5%	791	13,710	52	41,000	1,868,739

60	CSM	Theo dõi	1,663	2.8%	170	11,918	95	16,050	178,731
61	DRC	Theo dõi	3,130	24.3%	1,143	12,585	23	26,350	328,624
62	PAC	Theo dõi	2,138	28.7%	2,774	12,271	17	46,000	30,750
63	MSN	Nắm giữ	105,847	38.4%	5,370	16,155	17	91,000	758,353
Phân bón & hóa chất									
64	BFC	Theo dõi	1,572	13.9%	3,435	16,828	8	27,500	38,470
65	DPM	Theo dõi	7,416	20.8%	1,444	20,047	13	18,950	550,994
66	DCM	Theo dõi	5,744	4.0%	790	12,289	14	10,850	810,778
67	LAS	Theo dõi	1,309	5.2%	1,081	11,606	11	11,600	39,557
68	DGC	Mua	5,099	0.6%	959	13,646	49	47,300	41,192
Du lịch và giải trí									
69	HVN	Theo dõi	49,240	9.2%	1,727	12,234	23	39,400	831,154
70	VJC	Theo dõi	77,505	24.3%	9,463	19,557	15	143,100	768,763
71	AST	Mua	2,394	23.5%	4,039	12,924	16	66,500	70,302
Dệt may									
72	TCM	Chốt lời	1,632	49.1%	2,980	20,782	10	30,150	792,942
73	TNG	Chốt lời	854	17.6%	2,847	13,801	6	17,300	1,187,130
Cao su									
74	PHR	Nắm giữ	3,855	8.7%	3,070	18,517	9	28,450	394,341
75	DPR	Nắm giữ	1,567	#DIV/0!	5,558	48,968	7	39,050	25,361